

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS – PT

Ngày: 28/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Xuân Tuấn.

Các thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Thanh Bình

2. Ông Nguyễn Hữu Hòa.

*- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông
Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/TLPT – HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo Vũ Ngọc N và Nguyễn Văn Th do có kháng cáo của các bị cáo N và Th đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2021/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:*

1. Vũ Ngọc N, sinh năm: 1999; nơi ĐKHKTT: thôn Ng, xã Y, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Ngọc L, sinh năm 1978 và bà Hoàng Thị Yến Ng, sinh năm 1976; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 20/01/2021 đến ngày 08/02/2021; hiện tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1992; nơi ĐKHKTT: khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1964 và bà Hoàng Thị Ng, sinh năm: 1967; gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự:

Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 20/01/2021 đến ngày 08/02/2021; hiện tại ngoại; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo N:* Ông Trần Xuân Bình - Luật sư Công ty luật Bảo Tín Đức An, đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Th:* Ông Vũ Văn Xuyên - Luật sư Công ty luật TNHH Hà Đăng, đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th1; bị hại anh Nguyễn Thế M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Đ, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Thị Ng1, Phan Thị L1 do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th1 và anh Nguyễn Thế M có mâu thuẫn với nhau từ trước về việc vay nợ tiền. Khoảng 20 giờ, ngày 22/8/ 2020, tại quán bia vỉa hè ở khu S, phường N, thành phố B, Th1 đã kể cho Nguyễn Văn H (là em ruột Th1), Nguyễn Văn Th, Vũ Ngọc N và Nguyễn Văn L2 về việc Th1 vừa bị anh M tát nhưng không trúng. Sau đó, Th1 về nhà, còn H, N quay về trông quán nước của H tại công viên L thuộc phường V, thành phố B, Th và L2 vẫn ngồi lại ở quán bia.

Khi Th1 đang ở nhà thì thấy ba thanh niên đi xe mô tô rồ ga trước cửa nhà, Th1 nghĩ là anh M đang tìm đánh nên gọi điện cho H nói anh M đang ở chỗ nhà Th1, rồi bảo H về nhà, đồng thời Th1 mở cốp xe Lead của Th1 lấy 01 con dao loại dao gọt hoa quả có chuôi màu vàng dài khoảng 20 cm đút vào túi quần đằng trước bên phải rồi chờ H về. Thấy Th1 gọi điện nói như vậy, H liền lấy 01 con dao bầu loại dao chọc tiết lợn, cán dao bằng gỗ màu nâu đỏ, lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài 27cm, bản kim loại dài 17cm, rộng 5cm, mũi dao nhọn trên nóc quây xe đẩy tại quán nước của H rồi lấy giẻ lau tại xe đẩy bọc dao lại đút vào thắt lưng phía sau bên phải H. Lúc này, N nhìn thấy H lấy dao nhưng không nói gì. H rủ N rồi điều khiển xe Exciter BKS: 36K5 chở N về nhà, rồi gọi điện cho Th rủ Th đi tìm đánh anh M. Khoảng 2 đến 3 phút sau, Th đi xe Airblade BKS: 24B2 đến, sau đó N điều khiển xe Airblade của Th chở Th1 còn Th điều khiển xe Exciter BKS: 36K5 chở H đi xung quanh khu ký túc xá Canon rồi vòng ra khu S tìm anh M để đánh nhưng không thấy, nên quay lại quán bia vỉa hè khu S ngồi uống bia với Nguyễn Văn L2.

Khi vào quán bia được khoảng 5 đến 10 phút thì anh Phạm Văn Đ chở anh M bằng xe đạp điện đứng bên ngoài quán bia. Lúc này, anh M gọi điện thoại đồng thời chỉ tay về phía nhóm Th1, H đang uống bia. Thấy vậy, Th1 nói với cả nhóm "Thằng M ở ngoài kia kìa" và chỉ tay về phía anh M đang đứng, H bảo "Đánh chết mẹ nó đi" rồi tất cả ra lấy xe đuổi theo anh M. Lúc này Th điều khiển xe mô tô Exciter chở H và L2, N điều khiển xe Airblade chở Th1 đuổi theo anh Đ và anh M. Khi đến trước cửa quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị Ng1 tại số 135 đường S thì M xuống xe, còn anh Đ đi vào trong ngõ gần đó để cất xe. Khi Th chở H và L2 đi qua quán tạp hóa thì thấy anh M đang đứng trước cửa quán gọi điện, Th bảo "Nó kia rồi" rồi điều khiển xe vòng ngược lại. Phát hiện Th điều khiển xe đi gần đến chỗ mình, anh M liền rút trong xô nhựa trước cửa hàng tạp hóa 01 chiếc điều cây loại bằng tre, màu vàng có hình sơn màu đen, một đầu bọc nhôm màu trắng bạc có chiều dài khoảng 55cm, chiều rộng khoảng 4,5cm vụt về phía xe mô tô của Th, H, L2 nhưng không trúng ai. Anh M cầm điều cây chạy vào trong quán tạp hóa của chị Ng1 thì Th đổ xe, H xuống xe, tay phải rút từ sau hông bên phải 01 con dao bầu đã chuẩn bị sẵn rồi cùng L2 đuổi theo M vào trong quán. Lúc này xe của N và Th1 cũng vừa đến. L2 chạy vào đầu tiên tiếp đó là Th1, rồi đến H, N, Th. Do quán tạp hóa xếp thành các dãy kệ cao kê đồ đặc bán hàng nên anh M chạy lùi về khe bên phải (từ ngoài nhìn vào) của gian hàng tạp hóa cầm điều cây vụt về phía L2, L2 liền dùng tay trái đỡ điều cây rồi áp sát về phía anh M, tay trái quàng L2 ra sau, ghì cổ anh M xuống, dùng tay phải đâm vào mặt anh M, rồi giằng điều cây từ tay anh M. Th1 chạy liền theo sau L2, khi chạy vào trong cửa hàng thì rút con dao trong túi quần đang trước bên phải đâm ngang theo hướng từ phải sang trái về phía người anh M nhưng do anh M bị đẩy lùi nên không trúng. Anh M bị L2 dồn về cuối quầy tạp hóa thì ngã ngửa, mặt hướng quay lên trần nhà. Lúc này, L2 đứng ở bên phải phía trên người anh M tay trái thì anh M xuống nền nhà quán còn Th1 do sợ đâm nhầm vào L2 nên đã chuyển dao từ tay phải sang cầm tay trái, đứng về phía bên phải người anh M rồi dùng tay phải đâm liên tiếp nhiều nhất vào mặt anh M. Anh M dùng tay che đầu và dùng hai chân đạp chống trả lại. Thấy anh M hờ chân, H lách sang phía bên trái của anh M, tay phải cầm dao đâm theo hướng từ phải qua trái từ ngoài vào trong 3 nhát vào phần đùi phía sau bên trái của anh M. Lúc này, N lấy 01 quạt điện hình vuông màu ghi sáng dài khoảng 25cm, rộng khoảng 25cm để ở trên giá cửa hàng đập 02 nhát trúng vào vai trái anh M. Th cũng xông vào đập vào người anh M 02 cái. Lúc này, anh Đ từ phía bên trái kệ

tạp hóa (nội hàng sang bên phải kệ tạp hóa) chạy vào cầm 01 chiếc điều cày từ xô ở trước cửa quán tạp hóa vụt trúng vào đầu Th1, vào sườn bên trái Th và một cái vào tay N. Thấy vậy, H cầm dao nhảy sang để đánh anh Đ, anh Đ bỏ chạy ra ngoài. H, Th1 cầm dao, L2 cầm điều cày, Th, N cùng chạy đuổi theo Đ. Được khoảng 10 đến 15 mét không thấy Đ đâu liền quay lại lấy xe bỏ đi. Trên đường đi Th1 vớt con dao gọt hoa quả tại chợ Đa Cầu, N, thành phố B còn H vớt con dao bầu tại một ô đất trống ngay sát ngã tư đường từ chùa Hàm Long đi đến trường tiểu học N 2, thành phố B. Anh M bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc II từ ngày 22/8/2020 đến ngày 12/09/2020 thì ra viện, sau đó tiếp tục khám chữa tại Bệnh viện 178 Thái Hà, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Ngày 23/8/2020, anh Nguyễn Thế M có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành thu giữ:

- 01 (một) con dao dạng dao chọc tiết lợn chiều dài 27cm, bản rộng nhất 05cm, có chuôi cán bằng gỗ màu nâu đỏ dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 15cm, trên phần lưỡi dao có dính hợp chất màu đỏ được niêm phong theo quy định.

- Phạm Văn Đ giao nộp 01 (một) chiếc điều cày loại bằng tre, có màu vàng có hình sơn màu đen, có một đầu bọc nhôm màu trắng bạc có chiều dài 55cm, chiều rộng 4,5cm, đường kính 15cm.

- Chị Nguyễn Thị Ng1 giao nộp 02 (hai) file video được lưu trữ trong 01 (một) USB màu đỏ đen nhãn hiệu SanDisk được niêm phong theo quy định pháp luật.

- Thu giữ của anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1987, HKTT: khu S, phường N, thành phố B (là hàng xóm của nhà chị Ng1): 01 đầu ghi hình camera nhãn hiệu HIKVISION đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 591/KLGD-PC09 ngày 23/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Trên con dao dạng dao bầu (chọc tiết lợn) dài 27cm có dấu vết máu người, cùng loại nhóm máu O với anh Nguyễn Thế M. Các dấu vết màu nâu ghi thu tại hiện trường (ký hiệu M1, M2, M3) đều là máu người, cùng loại nhóm máu O với anh Nguyễn Thế M.”

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 150/TgT ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận về thương tích của anh M như sau:

“- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28 tháng 8 năm 2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích: 1/3 trên sau ngoài đùi trái hướng chạy ngang chéo từ trên xuống dưới hình chữ L dài 11cm (đoạn thương tích 7cm x 0,2cm, còn 7 mũi chỉ khâu và đoạn thương tích 4cm x 0,2cm còn 4 mũi chỉ khâu – Hai đoạn này là một vết thương 11cm). Đoạn thương tích 7cm x 0,2cm xuyên thông với vết thương mặt trong đùi trái tạo thương tích kích thước 6cm x 0,1cm còn 7 mũi chỉ khâu. Chân chỉ tạo vết tổn thương hình con rết, khoảng cách hai chân đối bên từ 1cm đến 2cm liền sẹo xấu, diện sẹo 11cm x (1cm-2cm) và 6cm x (1cm-2cm). (Thương tích giám định theo bản kết luận pháp y số 125/TgT là 4%). Áp dụng chương VIII tỉ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.3. 02 vết thương sẹo lớn, mỗi sẹo = 3%. Cộng lại 02 tổn thương = 5,91%. (Thương tích 11cm và 6cm được tính là hai vết thương).

- Vết thương 1/3 trên và 1/3 giữa đùi trái đã khâu kích thước 11cm x 0,2cm còn 10 vết chỉ khâu. Chân chỉ tạo vết tổn thương hình con rết, khoảng cách hai chân đối bên từ 1cm đến 2cm, liền sẹo xấu, diện sẹo 11cm x (1cm-2cm). (Thương tích giám định theo bản kết luận pháp y số 125/TgT là 2%). Thương tích hiện tại: Áp dụng chương VIII tỉ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.3 sẹo lớn = 3%.

- Vết thương 1/3 trên ngoài đùi trái đã khâu kích thước 7cm x 0,2 cm còn 7 vết chỉ khâu. Chân chỉ tạo vết tổn thương hình con rết, khoảng cách hai chân đối bên từ 1cm đến 2cm, liền sẹo xấu, diện sẹo 7cm x (1cm-2cm). (Thương tích giám định theo bản kết luận pháp y số 125/TgT là 2%). Thương tích hiện tại: Áp dụng chương VIII tỉ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.3 sẹo lớn = 3%.

- 03 thương tích chân ống dẫn lưu ở 1/3 trên trước đùi trái và 1/3 trên trong đùi trái, chân dẫn lưu liền sẹo tốt. Áp dụng chương VIII tỉ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1. 03 vết thương nhỏ 01x3 = 3%.

- Khám chuyên khoa thần kinh, chuyên khoa cơ xương khớp, đo điện cơ chi dưới bệnh viện đại học y Hà Nội: Phù hợp tổn thương bán phần thần kinh ngồi (Là thần kinh tọa) chính là tổn thương không hoàn toàn thần kinh tọa. (Thương

tích giám định theo bản kết luận pháp y số 125/TgT là 7%, do chỉ xác định được tổn thương nhánh dây thần kinh hông khoeo ngoài (dây mác). Thương tích hiện tại: Áp dụng chương I tỉ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương xương sọ và hệ thần kinh. Mục VII.3.38 = 28%

- Tổn thương đứt cơ nhị đầu đùi, cơ bán gân đùi, cơ bán mạc, cơ mông lớn đã khâu nối phục hồi, khối máu tụ đùi trái không có danh mục tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể.

- Hình ảnh huyết khối không hoàn toàn tĩnh mạch khoeo chi dưới trái không liên quan thương tích do đó không tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể.

- Thương tích bầm tím sưng nề dưới và đuôi mắt trái đã khỏi không để lại sẹo.

2. Cơ chế là do tác động ngoại lực bởi vật sắc nhọn.

3. Theo nguyên tắc cộng lùi: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 38,17% làm tròn 38%.”

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 01/21/TgT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Viện pháp y Quốc gia Bộ y tế kết luận: “Con dao bầu được cơ quan trưng cầu gửi tới giám định được mô tả có thể gây ra các thương tích của Nguyễn Thế M.”

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2021/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th1, Nguyễn Văn Th và Vũ Ngọc N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Ngọc N 5 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 20/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Th 3 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 20/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên áp dụng điều luật và hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 và 30/7/2021, các bị cáo Vũ Ngọc N và Nguyễn Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/9/2021, Nguyễn Văn Th kháng cáo bổ sung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vũ Ngọc N và Nguyễn Văn Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, tuy nhiên, bị cáo N đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo Th trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Ngọc N, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với N. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Vũ Ngọc N 5 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

Chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn Th, sửa bản án sơ thẩm đối với Th. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Th 3 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 28/12/2021.

Luật sư Bình bào chữa cho bị cáo N trình bày: Nhất trí với tội danh và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo chỉ là người giúp sức, không trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, bị hại có một phần lỗi, bị cáo đã bồi thường cho bị hại trước xét xử sơ thẩm, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho bị hại thêm 20 triệu đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị tâm thần, bị cáo có ông nội có công với cách mạng.

Luật sư Xuyên bào chữa cho bị cáo Th nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và đề nghị cho bị cáo Th được hưởng án treo.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm của luật sư và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vũ Ngọc N và Nguyễn Văn Th có mặt hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, bị hại, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Thế M, Nguyễn Văn Th1 đã rủ Nguyễn Văn H và H rủ Vũ Ngọc N, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn L2 tìm anh M để đánh. Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 22/8/2020, tại quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị Ng1 địa chỉ số 135 đường S thuộc khu S, phường N, thành phố B, lần lượt L2, Th1, H, N, Th chạy vào khe bên phải của gian hàng tạp hóa để đánh anh M. Trước khi chạy vào quán, H rút từ phía sau hông bên phải 01 con dao bầu (dao chọc tiết lợn) chiều dài 27cm, bản rộng nhất 5cm, có chuôi cán bằng gỗ màu nâu đỏ dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 15cm, N và Th nhìn thấy sau đó tiếp tục chạy vào cửa hàng tạp hóa để đánh anh M. L2 tay trái tì anh M xuống nền, tay phải đâm anh M nhiều cái vào mặt anh M; Th1 rút từ túi quần đằng trước bên phải 01 con dao loại dao gọt hoa quả có chuôi màu vàng dài khoảng 20 cm đâm ngang theo hướng từ phải sang trái về phía người anh M nhưng không trúng, tay phải đâm nhiều nhất vào mặt anh M; H cầm dao đâm theo hướng từ phải qua trái từ ngoài vào trong 3 nhát vào phần đùi phía sau bên trái của anh M; N có hành vi lấy 01 quạt điện hình vuông màu ghi sáng dài khoảng 25cm rộng khoảng 25cm để ở trên giá cửa hàng đập 02 nhát trúng vào vai trái anh M; Th cũng xông vào đập vào người anh M 02 cái. Hậu quả anh M bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 38%. Do đó, án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Vũ Ngọc N và Nguyễn Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Hành vi đó phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, án sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tuy nhiên đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo N và Th đóng vai trò thứ yếu, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N và Th nên các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo N bị tâm thần, bị cáo Th đã ly thân vợ và hiện đang phải nuôi con nhỏ. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng thêm Điều 54 BLHS đối với bị cáo N để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo Th cần giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Ngọc N và Nguyễn Văn Th, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo: Vũ Ngọc N 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ từ ngày tuyên án phúc thẩm 28/12/2021, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

Quyết định bắt, tạm giam bị cáo Vũ Ngọc N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Th 3 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 28/12/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CSĐT, VKS, TAND thành phố B;
- PC 10, Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; Luật sư;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Xuân Tuấn